

Số: 88/2025/QĐ-UBND

Huế, ngày 02 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Quy định về trường hợp có nhà ở thuộc sở hữu của mình nhưng cách xa địa điểm làm việc được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội trên địa bàn thành phố Huế

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Nhà ở số 27/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 43/2024/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 201/2025/QH15 của Quốc hội thí điểm về một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển nhà ở xã hội;

Căn cứ Nghị định số 100/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội;

Căn cứ Nghị định số 140/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 144/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 05/2024/TT-BXD của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật nhà ở;

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BXD của Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương hai cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định về trường hợp có nhà ở thuộc sở hữu của mình nhưng cách xa địa điểm làm việc được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội trên địa bàn thành phố Huế.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này quy định về trường hợp đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội có nhà ở thuộc sở hữu của mình nhưng cách xa địa điểm làm việc được mua, thuê mua nhà ở xã hội trên địa bàn thành phố Huế theo

quy định tại khoản 2 Điều 9 của Nghị quyết số 201/2025/QH15 ngày 29 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội thí điểm về một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển nhà ở xã hội.

2. Những nội dung không quy định tại Quyết định này thì thực hiện theo quy định của pháp luật về nhà ở và các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Tổ chức, cá nhân liên quan đến việc mua, thuê mua nhà ở xã hội trên địa bàn thành phố Huế.

2. Các cơ quan quản lý nhà nước và các tổ chức khác có liên quan.

Điều 3. Điều kiện đối với trường hợp người có nhà ở thuộc sở hữu của mình nhưng cách xa địa điểm làm việc được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội trên địa bàn thành phố Huế

1. Quy định để được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội đối với trường hợp có nhà ở thuộc sở hữu của mình nhưng cách xa địa điểm làm việc, thì phải đáp ứng các điều kiện sau:

a) Nhà ở thuộc sở hữu của mình nằm ngoài phạm vi bán kính 20 km tính từ địa điểm làm việc và ngoài phạm vi bán kính 10 km tính từ dự án nhà ở xã hội. Khoảng cách từ dự án nhà ở xã hội đến địa điểm làm việc phải ngắn hơn khoảng cách từ nhà ở hiện tại đến địa điểm làm việc;

b) Dự án nhà ở xã hội được chọn không thuộc cùng một đơn vị hành chính cấp xã (sau sáp nhập) với nhà ở thuộc sở hữu của đối tượng hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội.

2. Vị trí nhà ở, địa điểm làm việc, nhà ở xã hội được quy định tại khoản 1 Điều này được xác định khoảng cách dựa trên tuyến đường ngắn nhất từ nhà ở thuộc sở hữu của mình đến nơi làm việc bằng phương tiện thông dụng (xe gắn máy) trên nền tảng số Google Maps.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện việc xác nhận đối với trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các phường, xã hướng dẫn việc thực hiện quy định này.

2. Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội nghiên cứu, tiếp nhận hồ sơ đăng ký mua, thuê mua nhà ở xã hội đảm bảo đối tượng, tiêu chí nêu tại Điều 3 Quyết định này và theo các quy định pháp luật hiện hành khác có liên quan để lập Danh sách đối tượng được mua nhà ở xã hội thuộc dự án do mình làm chủ đầu tư theo quy định.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Quyết định này hết hiệu lực từ ngày 31 tháng 5 năm 2030.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện Quyết định, nếu có vấn đề phát sinh hoặc vướng mắc, các địa phương, các tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan phản ánh kịp thời về Sở Xây dựng để nghiên cứu, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố xem xét giải quyết.

4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở; Thủ trưởng ban, ngành thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Xây dựng;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Thành ủy;
- TT. HĐND thành phố;
- CT và các PCT UBND thành phố;
- Cổng thông tin điện tử thành phố;
- Công báo thành phố;
- VP: LĐ và các CV;
- Lưu: VT, XD.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Hải Minh